TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2018/QĐST-DS	*Hàm Thuận Bắc, ngày 01 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 43/2018/TLST-DS ngày 02 tháng 5 năm 2018 về việc "Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1956.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1962;

Bà Lê Thị N, sinh năm 1961.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn B, sinh năm 1953.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Văn Bảy: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1956. Theo giấy ủy quyền ngày 04/5/2018.

Cùng địa chỉ: Khu phố M, thị trấn L, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị N đồng ý trả cho vợ chồng bà Phạm Thị T, ông Lê Văn B 12 chỉ vàng 24K.

Giá trị 01 chỉ vàng 24K tính thành tiền tại thời điểm ngày 24/5/2018 là: 3.540.000 đồng. Theo đó, 12 chỉ vàng 24K tính thành tiền là 42.480.000 đồng. Các đương sự thống nhất về giá trên. (Giá trị thành tiền để tính án phí dân sự).

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị N tự nguyện thỏa thuận chịu 1.062.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Phạm Thị T và ông Lê Văn B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện H;
-Chi cục Thi hành án dân sự huyện H;
-Các đương sự;
-Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tâm